

Số: /2024/QĐ-UBND

Ba Tơ, ngày tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện Ba Tơ

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BA TƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 14 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Tố cáo ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra;

Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-TTCP ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Tổng Thanh tra Chính phủ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra huyện tại Tờ trình số 31/TTr-TTr ngày 01 tháng 3 năm 2024; ý kiến thẩm định của Phòng Tư pháp tại Báo cáo số 43/BC-TP ngày 11 tháng 3 năm 2024; ý kiến thẩm định của Phòng Nội vụ tại Báo cáo số 74/BC-PNV ngày 10 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện Ba Tơ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 4 năm 2024 và thay thế Quyết định số 04/2014/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân huyện Ba Tơ ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện Ba Tơ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Chánh Thanh tra huyện; Trưởng các phòng: Nội vụ, Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- UBMTTQVN và đoàn thể huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các CQ TMGV Huyện ủy;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TTr.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Xuân Vinh

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện Ba Tơ

(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2024
của Ủy ban nhân dân huyện Ba Tơ)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Thanh tra huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân huyện; thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

2. Thanh tra huyện có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và chịu sự chỉ đạo về công tác thanh tra hướng dẫn nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Thanh tra huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

1. Trình Ủy ban nhân dân huyện

a) Dự thảo quyết định và các văn bản khác về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; dự thảo văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện;

b) Dự thảo chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; dự thảo các văn bản khác khi được giao.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện dự thảo các văn bản về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khi được giao.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch và các văn bản về thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác

thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện và cán bộ, công chức cấp xã.

4. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

5. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

6. Về thanh tra

a) Xây dựng dự thảo kế hoạch thanh tra của Thanh tra huyện, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định trước khi gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp vào kế hoạch thanh tra của tỉnh;

b) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Thanh tra huyện trong kế hoạch thanh tra của tỉnh; thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và của Ủy ban nhân dân cấp xã; thanh tra vụ việc khác khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao;

c) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị của Thanh tra huyện và quyết định xử lý về thanh tra của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

7. Về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo;

b) Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo đối với phòng, ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị khác thuộc Ủy ban nhân dân huyện theo quy định của pháp luật; kiến nghị các biện pháp tăng cường công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện;

c) Xác minh, báo cáo kết quả xác minh và kiến nghị biện pháp giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khi được giao;

d) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan thuộc quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện trong việc giải quyết khiếu nại; kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện hoặc kiến nghị người có thẩm quyền áp dụng biện pháp cần thiết để chấm dứt vi phạm, xem xét trách nhiệm, xử lý đối với người có hành vi vi phạm pháp luật về khiếu nại;

đ) Xem xét việc giải quyết tố cáo mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện đã giải quyết nhưng có dấu hiệu vi phạm pháp luật; trường hợp có căn cứ cho rằng việc giải

quyết tố cáo có vi phạm pháp luật thì kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết lại theo quy định;

e) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý tố cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khi được giao;

g) Tiếp nhận, xử lý đơn; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

8. Về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với Kiểm toán nhà nước, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý tham nhũng, tiêu cực;

c) Kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm ngăn chặn hành vi tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động của Thanh tra huyện.

9. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được thực hiện quyền hạn của Thanh tra huyện theo quy định của pháp luật; được yêu cầu cơ quan, đơn vị có liên quan cử công chức, viên chức tham gia các Đoàn thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

10. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra huyện.

11. Tổng hợp, thông tin, báo cáo kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của Ủy ban nhân dân huyện và Thanh tra tỉnh.

12. Quản lý biên chế, công chức, thực hiện các chế độ chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra huyện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

13. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

14. Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân huyện giao và theo quy định của pháp luật.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Tổ chức của Thanh tra huyện

1. Thanh tra huyện có Chánh Thanh tra, không quá 02 (hai) Phó Chánh Thanh tra, Thanh tra viên và công chức khác.

a) Chánh Thanh tra huyện là người đứng đầu cơ quan Thanh tra huyện, là Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện do Hội đồng nhân dân huyện bầu, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra huyện, của Chánh Thanh tra huyện và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với Chánh Thanh tra do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy định của Đảng và của pháp luật và sau khi tham khảo ý kiến của Chánh Thanh tra tỉnh.

b) Phó Chánh Thanh tra huyện là người giúp Chánh Thanh tra huyện thực hiện nhiệm vụ do Chánh Thanh tra huyện phân công, chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra huyện và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Khi Chánh Thanh tra huyện vắng mặt, một Phó Chánh Thanh tra huyện được Chánh Thanh tra huyện ủy nhiệm thay Chánh Thanh tra huyện điều hành các hoạt động của Thanh tra huyện.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với Phó Chánh Thanh tra do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy định của Đảng và của pháp luật và đề nghị của Chánh Thanh tra huyện.

2. Tổ chức Thanh tra huyện phải bảo đảm đáp ứng các tiêu chí như các phòng chuyên môn, nghiệp vụ khác thuộc Ủy ban nhân dân huyện theo quy định của pháp luật về chính quyền địa phương bảo đảm đủ điều kiện để thực hiện chức năng, nhiệm vụ về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ khác theo quy định.

Điều 4. Biên chế của Thanh tra huyện

1. Biên chế công chức của Thanh tra huyện được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của huyện được cấp có thẩm quyền giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Thanh tra huyện xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Mối quan hệ công tác

1. Thanh tra huyện chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; sự chỉ đạo hướng dẫn công tác, chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm

vụ công tác cho Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, ngành cấp trên theo quy định của chế độ báo cáo.

2. Đối với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Thanh tra huyện thực hiện mối quan hệ công tác theo văn bản quy định về phối hợp công tác với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

3. Đối với các cơ quan tham mưu giúp việc của Huyện ủy và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội huyện, Thanh tra huyện giữ mối quan hệ phối hợp, trao đổi thông tin, tranh thủ ý kiến tham gia vào các vấn đề có liên quan theo các quy chế phối hợp và quy định của pháp luật.

4. Đối với Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn, Thanh tra huyện thực hiện mối quan hệ công tác quy định của Luật Thanh tra; Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo; Luật Phòng, chống tham nhũng và các quy định của Ủy ban nhân dân huyện về chế độ làm việc, mối quan hệ công tác.

5. Đối với cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát thực hiện phối hợp theo các văn bản quy định của pháp luật.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Thanh tra huyện có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung của quy định này; căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định, Chánh Thanh tra huyện xây dựng quy chế làm việc, nội quy của cơ quan để tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện và ngành cấp trên chỉ đạo thực hiện tốt công tác thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 7. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có gì vướng mắc, phát sinh, Chánh Thanh tra huyện tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện để quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.